

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 129/2013/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2013

THÔNG TƯ
Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước
bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 26/2008/NĐ-CP ngày 5 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế theo quy định tại Nghị định số 26/2008/NĐ-CP ngày 5 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế.

2. Thông tư này áp dụng đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh, cơ quan trung ương của tổ chức được cấp ngân sách nhà nước để thực hiện công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế.

Điều 2. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí cho công tác điều ước quốc tế, công tác thoả thuận quốc tế thuộc nhiệm vụ của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi hoạt động thường xuyên của các cơ quan được giao trách nhiệm thực hiện các công việc của công tác điều ước quốc tế, công tác thoả thuận quốc tế; cụ thể:

a) Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế gồm:

- Kinh phí bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế do các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện;

- Kinh phí bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thoả thuận quốc tế được Nhà nước, Chính phủ phân công cho các cơ quan cấp tỉnh thực hiện;

b) Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí cho công tác thoả thuận hợp tác quốc tế của cơ quan cấp tỉnh nhằm thực hiện hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp tỉnh.

2. Trường hợp công tác điều ước quốc tế, công tác thoả thuận quốc tế được tài trợ từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức khác và cá nhân ở nước ngoài thì việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tài trợ đó được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Trường hợp công tác thoả thuận quốc tế của cơ quan trung ương, của tổ chức nhằm thực hiện hợp tác quốc tế khác không thuộc các trường hợp nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì kinh phí cho ký kết và thực hiện thoả thuận quốc tế đó được bảo đảm từ nguồn tài chính của cơ quan trung ương, của tổ chức đó.

4. Cơ quan được giao trách nhiệm chủ trì thực hiện công tác điều ước quốc tế, công tác thoả thuận quốc tế có trách nhiệm sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, nội dung, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và những quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Hoạt động và nội dung chi cho các hoạt động của công tác điều ước quốc tế, công tác thoả thuận quốc tế

1. Các hoạt động của công tác điều ước quốc tế, công tác thoả thuận quốc tế bao gồm:

- a) Xây dựng đề án.
- b) Nghiên cứu xây dựng đề xuất kế hoạch dài hạn và hàng năm về việc ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.
- c) Điều tra, khảo sát và nghiên cứu, đánh giá, tổng kết thực tiễn trong quá trình lập đề xuất xây dựng, soạn thảo, đề xuất phương án đàm phán, ký, gia nhập điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.
- d) Soạn thảo điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.
- đ) Đánh giá tác động của điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.
- e) Tổ chức lấy ý kiến dự thảo điều ước quốc tế, lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động đối với các thỏa thuận về thương mại quốc tế.
- g) Góp ý, thẩm định dự thảo thỏa thuận quốc tế, điều ước quốc tế.
- h) Thẩm tra, phê chuẩn, phê duyệt điều ước quốc tế.
- i) Rà soát, hệ thống hóa điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế phục vụ trực tiếp cho công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.
- k) Công bố điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.
- l) Dịch điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt.
- m) Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

2. Căn cứ tính chất, mức độ phức tạp của từng điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ, thực hiện chi theo những nội dung sau:

- a) Nội dung chi thực hiện công tác điều ước quốc tế:

Thực hiện theo các nội dung chi đã được quy định tại Điều 4 Chương II Nghị định số 26/2008/NĐ-CP ngày 05/3/2008 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. Nội dung chi cụ thể như sau:

- Chi cho công tác xây dựng đề án, kế hoạch về đàm phán, ký, phê duyệt, gia nhập điều ước quốc tế: Tổ chức dịch thuật điều ước quốc tế; khảo sát thực tiễn; báo cáo đánh giá sự phù hợp của điều ước quốc tế với các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế; báo cáo rà soát các điều ước quốc tế cùng lĩnh vực và đánh giá sự phù hợp của điều ước quốc tế với pháp luật trong nước; tổ chức họp lấy ý kiến dự thảo điều ước quốc tế; mua, thu thập tư liệu; tổ chức hội thảo chuyên đề, các cuộc họp để lấy ý kiến hoặc xét duyệt đề án, kế hoạch về đàm phán, ký, gia nhập

điều ước quốc tế trong trường hợp điều ước quốc tế có nội dung phức tạp, phạm vi áp dụng rộng rãi;

- Chỉ cho công tác kiểm tra đề xuất đàm phán, ký, gia nhập điều ước quốc tế; thẩm định điều ước quốc tế và các hoạt động khác phục vụ đề xuất đàm phán, ký, gia nhập điều ước quốc tế:

- + Mua, thu thập tư liệu; tổ chức các cuộc họp, biên soạn báo cáo kiểm tra đề xuất đàm phán, ký, gia nhập điều ước quốc tế, báo cáo thẩm định điều ước quốc tế;

- + Chỉ cho hoạt động khác phục vụ đề xuất đàm phán, ký, gia nhập điều ước quốc tế: Nghiên cứu lập đề xuất đàm phán, ký kết, gia nhập điều ước quốc tế; xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm về việc đàm phán, ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế; xây dựng phương án đàm phán điều ước quốc tế; xây dựng đề cương chi tiết cho dự thảo điều ước quốc tế, soạn thảo điều ước quốc tế, góp ý điều ước quốc tế, góp ý về việc phê duyệt, phê chuẩn điều ước quốc tế; công tác nghiên cứu xây dựng báo cáo chuyên đề; chỉ xây dựng đề cương báo cáo; chỉ phục vụ hội đồng thẩm định điều ước quốc tế, tư vấn thẩm định điều ước quốc tế (nếu có); chỉ cấp ý kiến pháp lý cho các điều ước quốc tế, thỏa thuận vay, thỏa thuận bảo lãnh Chính phủ;

- Chỉ cho công tác tổ chức đàm phán, ký, phê duyệt, thẩm tra, phê chuẩn, gia nhập điều ước quốc tế bao gồm: Tổ chức đoàn đàm phán, đón đoàn đàm phán của nước ngoài; tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế ở trong nước hoặc ở nước ngoài; tổ chức các cuộc họp thẩm tra, biên soạn báo cáo thẩm tra điều ước quốc tế; và các chi phí cần thiết khác phục vụ trực tiếp việc thẩm tra, phê chuẩn, phê duyệt hoặc gia nhập điều ước quốc tế;

- Chỉ công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, gia nhập, thực hiện điều ước quốc tế: Chỉ soạn thảo, dịch thuật, báo cáo quốc gia về thực hiện điều ước quốc tế; biên soạn báo cáo, tổ chức các cuộc họp đánh giá kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, gia nhập, thực hiện điều ước quốc tế;

- Chỉ công tác tổ chức thực hiện điều ước quốc tế:

- + Tổ chức họp lấy ý kiến, phê duyệt kế hoạch, đề án thực hiện điều ước quốc tế; tổ chức các kế hoạch thực hiện điều ước quốc tế; rà soát, so sánh điều ước quốc tế với pháp luật trong nước; tổ chức đối thoại, hội nghị ở Việt Nam hoặc tham dự hội nghị ở nước ngoài về việc thực hiện điều ước quốc tế và các chi phí cần thiết khác phục vụ trực tiếp hoạt động thực hiện điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; lưu trữ, sao lục điều ước quốc tế; công bố điều ước quốc tế trên công báo và niên giám điều ước quốc tế; tuyên truyền, phổ biến điều ước quốc tế; mua, thu thập tư liệu phục vụ trực tiếp việc thực hiện điều ước quốc tế; dịch thuật điều ước quốc tế và tư liệu phục vụ trực tiếp việc thực hiện điều ước quốc tế; đóng góp tài

chính hoặc niên liễm cho tổ chức quốc tế được thành lập theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

+ Chi phí cần thiết khác phục vụ trực tiếp hoạt động thực hiện điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên: Chi cho hoạt động đăng tải điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế; thống kê điều ước quốc tế.

b) Nội dung chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế:

Thực hiện theo các nội dung chi đã quy định tại Điều 5 Chương II Nghị định số 26/2008/NĐ-CP ngày 05/3/2008 của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. Nội dung chi cụ thể như sau:

- Công tác chuẩn bị đàm phán, ký thỏa thuận quốc tế:

+ Dịch thuật thỏa thuận quốc tế; tổ chức các cuộc họp lấy ý kiến về dự thảo thỏa thuận quốc tế; văn bản ý kiến của Bộ Ngoại giao đối với đề xuất ký kết Thỏa thuận quốc tế;

+ Chi phí cần thiết khác trực tiếp phục vụ chuẩn bị đàm phán, ký thỏa thuận quốc tế: Nghiên cứu lập đề xuất đàm phán, ký kết, thỏa thuận quốc tế; xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm về việc đàm phán, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; xây dựng phương án đàm phán; xây dựng đề chương chi tiết cho dự thảo thỏa thuận quốc tế, soạn thảo thỏa thuận quốc tế, góp ý thỏa thuận quốc tế; công tác nghiên cứu xây dựng báo cáo chuyên đề.

- Công tác tổ chức, đàm phán, ký thỏa thuận quốc tế: Tổ chức đoàn đàm phán, đón đoàn đàm phán của nước ngoài; tổ chức đàm phán, ký thỏa thuận quốc tế ở trong nước hoặc nước ngoài;

- Công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế: Chi tổ chức kiểm tra, giám sát việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế; biên soạn báo cáo, tổ chức các cuộc họp đánh giá báo cáo kiểm tra, giám sát, tổng kết tình hình ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế;

- Công tác tổ chức thực hiện thỏa thuận quốc tế: Lưu trữ, sao lục, công bố, tuyên truyền, phổ biến thỏa thuận quốc tế; tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện thỏa thuận quốc tế; đóng góp tài chính theo thỏa thuận quốc tế; tổ chức họp ở trong nước hoặc nước ngoài về việc thực hiện thỏa thuận quốc tế và các chi phí cần thiết khác phục vụ trực tiếp việc thực hiện thỏa thuận quốc tế.

Điều 4. Mức chi

1. Các nội dung chi tổ chức hội nghị trong nước, công tác phí cho cán bộ đi công tác trong nước; công tác phí cho cán bộ đi công tác ở nước ngoài; chi làm đêm, làm thêm giờ: Thực hiện theo các chế độ quy định hiện hành.